

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT LUX CONCEPT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT LUX CONCEPT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109964122

3. Ngày thành lập: 14/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

110 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985 267 362

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4620
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim	4663
9.	Trồng cây lâu năm khác	0129

10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương Mại 2005)	8299
11.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới Bất động sản (Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6820
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: – Hoạt động kiến trúc (Theo Điều 2, Điều 4 Luật Kiến trúc năm 2019); Thiết kế xây dựng công trình (Điều 86 Luật xây dựng năm 2014)	7110
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
14.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
15.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
16.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
17.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
18.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396(Chính)
19.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
20.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
22.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
23.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
24.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
25.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe ô tô (Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
28.	Bốc xếp hàng hóa (Không bao gồm bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Không bao gồm hoạt động kinh doanh dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay)	5229
30.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
32.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn)	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
50.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ TRỌNG THIỆN	Thôn Thái Nguyên, Xã Thái Hòa, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	36,000	0380940071 04	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	36,000		
2	NGUYỄN VĂN SƠN	Thôn 4, Xã Song Phương, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	32,000	0010850115 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	32,000		

3	LÊ BẬT AN	Tổ dân phố 9, Thị trấn Nưa, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	32,000	038099000174
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	32,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ TRỌNG THIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/11/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038094007104

Ngày cấp: 26/12/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Thái Nguyên, Xã Thái Hòa, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Thái Nguyên, Xã Thái Hòa, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội